

CÔNG TY TNHH KHAI THÁC
CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
NUI PHAO MINING COMPANY LTD

Số/ No.: 05/2018/NQ-HĐTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 5 năm 2018

Thai Nguyen, May 29, 2018

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
RESOLUTION OF THE MEMBERS' COUNCIL
OF NUI PHAO MINING COMPANY LTD

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
MEMBERS' COUNCIL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2015, và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Pursuant to Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 dated November 26, 2015 of the National Assembly of Vietnam and its implementing documents;

Căn cứ Điều lệ ngày 14/6/2010 của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“**Công Ty**”), được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm; và

Pursuant to the Charter dated June 14, 2010 of Nui Phao Mining Company Ltd (the “Company”), as amended from time to time;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thành viên số 05/2018/BBH-HĐTV ngày 29 tháng 5 năm 2018,

Pursuant to Minutes of Meeting of the Members' Council No. 05/2018/BBH-HĐTV dated May 29, 2018,

QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:

Điều 1. Thông qua việc Công Ty phát hành trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu (“**Phương Án Phát Hành**”) được đính kèm tại Phụ Lục 1 (“**Trái Phiếu**”).

*Article 1. Approve the issuance by the Company the bonds in accordance with the bond issuance plan (the “**Issuance Plan**”) attached hereto as Annex 1 (the “**Bonds**”).*

Điều 2. Thông qua việc các nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu được bảo đảm bởi (i) các cổ phần do Công ty Cổ Phần Tài Nguyên Masan phát hành thuộc sở hữu của Công ty TNHH Tầm Nhìn Masan (“**Cổ Phần Cầm Cố**”); và/hoặc (ii) các tài sản khác của Công Ty và/hoặc tài sản của (các) bên thứ ba khác theo quyết định của người được ủy quyền quy định lại Điều 4 của Nghị quyết này.

*Article 2. Approve that the payment obligations of the Company in relation to the Bonds shall be secured by (i) the shares issues by Masan Resources Corporation and owned by Masan Horizon Company Limited (the “**Pledged Shares**”); and/or (ii) other assets of the Company and/or assets of other third party(ies) as may be decided by the authorized persons as provided in Article 4 herein.*

Điều 3. Thông qua các giao dịch được quy định trong, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

Article 3. Approve the transactions contemplated in, and the execution, delivery and performance by the Company of, all agreements, contracts and other documents relating to the Bonds to which the Company is a party, including but not limited to:

- a. mỗi hợp đồng đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu;
each bond subscription agreement to be signed with each bond subscriber;
- b. hợp đồng bảo lãnh phát hành và tư vấn niêm yết trái phiếu;
the underwriting and bond listing consultancy agreement;
- c. hợp đồng đại lý lưu ký trái phiếu;
the bond depository agent agreement;
- d. hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu;
the bondholder's agency agreement;
- e. hợp đồng bảo đảm bằng Cổ Phần Cầm Cố và (các) hợp đồng bảo đảm khác (nếu có);
the security agreement regarding the Pledged Shares and other security agreement(s) (if any);
- f. các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và
other agreements, contracts and documents relating to the Bonds; and
- g. các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ đoạn (a) đến đoạn (f) của Điều này,
the amendments, supplementations, termination or replacements of the documents as noted in paragraphs (a) to (f) of this Article.

(các thỏa thuận, hợp đồng và tài liệu quy định tại Điều này được gọi chung là “**Các Tài Liệu Giao Dịch**”)

(the aforementioned agreements, contracts and documents are referred to collectively as the “Transaction Documents”)

Điều 4. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Thành viên, hoặc Tổng Giám Đốc, hoặc Phó Tổng Giám Đốc của Công Ty, được thay mặt và đại diện cho Công Ty:

Article 4. Approve the authorization in favor of the Chairman of the Members' Council, or the General Director of the Company, or the Deputy General Director of the Company, to act for and on behalf of the Company to:

- a. tổ chức triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành; và quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định pháp luật, điều kiện thị trường và lợi ích của Công Ty;
organize the implementation of the Issuance Plan; and decide the amendment of, supplementation to, or modification of, the Issuance Plan in accordance with laws, market conditions and interests of the Company;

- b. quyết định loại, giá trị tài sản khác của Công Ty (nếu có) và/hoặc của (các) bên thứ ba khác làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu;
decide the type and value of other assets of the Company (if any) and/or those of third party(ies) which are used as collateral to secure the payment obligations of the Company relating to the Bonds;
- c. quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch phù hợp với Phương Án Phát Hành;
decide the specific terms and conditions of the Bonds and the Transaction Documents in accordance with the Issuance Plan;
- d. quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu;
decide the matters relating to the usage of the proceeds from the issuance of the Bonds, the payment method and resources for payment of the Bonds interest;
- e. ký kết, chuyển giao và thực hiện Các Tài Liệu Giao Dịch;
sign, deliver and perform the Transaction Documents;
- f. ký kết và/hoặc chuyển giao tất cả các văn bản và thông báo sẽ được ký và/hoặc chuyển giao bởi Công Ty theo quy định tại hoặc có liên quan đến Các Tài Liệu Giao Dịch;
sign and/or deliver all papers and notifications to be signed and/or delivered by the Company in accordance with or in relation to the Transaction Documents;
- g. quyết định danh sách các nhà đầu tư Trái Phiếu;
decide the list of investors of the Bonds;
- h. quyết định việc đăng ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết Trái Phiếu trên sở giao dịch chứng khoán được công nhận tại Việt Nam sau khi Trái Phiếu được phát hành phù hợp với Điều 1 Nghị quyết này;
decide the depository of the Bonds at the Vietnam Securities Depository and listing of the Bonds at a stock exchange recognized in Vietnam after the issuance of the Bonds in accordance with Article 1 herein.
- i. quyết định và tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để đăng ký và niêm yết Trái Phiếu theo quy định tại Điều này, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau: (A) quyết định khối lượng Trái Phiếu sẽ được đăng ký, niêm yết, thời điểm đăng ký niêm yết, và các điều kiện cụ thể khác; (B) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu sẽ nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật; và (C) làm việc và giải trình với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;
decide and organize the tasks necessary to deposit and list the Bonds in accordance with provisions of this Article, including but not limited to the

following tasks: (A) decide the volume of the Bonds to be deposited and listed, and the time of depositing and listing, and other terms; (B) decide and sign the dossiers and documents to be submitted to the relevant authorities for depositing and listing of the Bonds in accordance with the laws; and (C) work with and explain to the relevant authorities and related regulatory bodies regarding the depositing and listing dossiers and other matters relating to the deposit and listing of the Bonds

- j. quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong Các Tài Liệu Giao Dịch; và
decide the early redemption of the Bonds in accordance with the plan of redemption as provided under the Transaction Documents; and
- k. quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công Ty, Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị quyết này để hoàn tất việc phát hành Trái Phiếu và việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu.
decide and implement all other necessary tasks in accordance with the laws, the Charter of the Company, the Transaction Documents, and this Resolution to complete the issuance of the Bonds and the depositing and listing of the Bonds.

Điều 5. Các thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, và các phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 5. The members of the Members' Council, the General Director, the Deputy General Director, and relevant departments of the Company shall be responsible to implement this Resolution.

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại phần đầu của Nghị quyết.

Article 6. This Resolution shall be effective as of the date first above written.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
FOR AND ON BEHALF OF THE MEMBERS'
COUNCIL**



**Nguyễn Đăng Quang
Chủ tịch Hội đồng Thành viên
Nguyen Dang Quang
Chairman of the Members' Council**

Phụ Lục 1

Phương Án Phát Hành Trái Phiếu

I. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông Tin Chung:

- Tên Tiếng Việt : Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo
- Tên Tiếng Anh : Nuiphao Mining Company Ltd.,
- Trụ Sở Giao Dịch : Xóm 2, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
- Thành Lập : Theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 4600864513 ngày 05 tháng 07 năm 2010 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư tỉnh Thái Nguyên cấp, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm
- Người Đại Diện Theo Pháp Luật : Ông Nguyễn Đăng Quang
- Chức vụ : Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên
- Vốn Điều Lệ : 4.789.010.000.000 VND
- Ngành Nghề Kinh Doanh :
 - Khai thác quặng kim loại quý hiếm (khai thác, chế biến vonfram, florit, đồng, bismut và vàng);
 - Khai thác quặng chứa kim loại màu khác;
 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (hoạt động thăm dò địa chất và tài nguyên nước (thăm dò khoáng sản);
 - Các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động khai thác mỏ và quặng khác (ngoài các mục nêu trên);
 - Chế biến quặng kim loại quý hiếm;
 - Kinh doanh kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh mua, bán vàng miếng);
 - Hoạt động tư vấn quản lý;
 - Các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác; và
 - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành:

Đơn vị tính: (triệu Đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017
Doanh thu thuần	2.657.875	4.048.817	5.404.645
Lợi nhuận trước thuế	232.573	196.719	477.322
Lợi nhuận sau thuế	232.573	182.410	455.837
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông	300.387	176.906	360.625
Tổng tài sản	22.090.422	22.196.078	22.993.176
Tiền và các khoản tương đương tiền	369.638	600.602	776.324
Tài sản ngắn hạn	2.482.155	2.482.947	3.437.254
Tài sản dài hạn	19.608.267	19.709.131	19.555.922
Vốn điều lệ	4.789.010	4.789.010	4.789.010
Vốn chủ sở hữu	4.605.958	4.788.368	5.244.206
Vay ngắn hạn	2.530.218	2.227.003	2.406.158
Vay dài hạn	11.064.200	10.813.672	10.858.710

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2015, 2016 và 2017 của Tổ Chức Phát Hành)

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC

- Mục Đích Phát Hành:** Trái Phiếu được phát hành theo Phương Án Phát Hành này để
 - tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành; và/hoặc
 - thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Tổ Chức Phát Hành; và/hoặc
 - cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.
- Sử Dụng Số Tiền Thu Được:** Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với các mục đích phát hành nêu trên.

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

- Loại Trái Phiếu:** trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được bảo đảm bằng tài sản và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.
- Khối Lượng Phát Hành:** Tổng khối lượng phát hành tối đa là một nghìn tỷ Đồng (1.000.000.000.000 VND), dự kiến được phát hành trong một hoặc nhiều đợt. Khối lượng phát hành cụ thể của từng Đợt Phát Hành Trái Phiếu sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
- Lãi Suất:** cố định 9,5%/năm
- Mệnh Giá Trái Phiếu:** 100.000 VND (một trăm nghìn Đồng)/Trái Phiếu.
- Giá Phát Hành:** 100% mệnh giá.
- Số Lượng Trái Phiếu Phát Hành:** tối đa 10.000.000 (mười triệu) Trái Phiếu. Số lượng Trái Phiếu phát hành cụ thể của từng Đợt Phát Hành Trái Phiếu sẽ do Chủ Tịch Hội

Đồng Thành Viên hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định phù hợp với Khối Lượng Phát Hành và Mệnh Giá Trái Phiếu.

7. Loại Tiền Tê Phát Hành: Đồng Việt Nam.
8. Ngày Phát Hành: dự kiến trong Quý II hoặc Quý III năm 2018. Ngày Phát Hành cụ thể của từng Đợt Phát Hành Trái Phiếu sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
9. Kỳ Hạn Trái Phiếu: tối đa hai mươi bốn (24) tháng kể từ Ngày Phát Hành.
10. Ngày Đáo Hạn: ngày kết thúc Kỳ Hạn Trái Phiếu.
11. Phương Thức Thanh Toán Gốc Và Lãi:
 - (a) Khoản nợ gốc của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào (i) Ngày Đáo Hạn, hoặc (ii) Ngày Thanh Toán Trước Hạn, hoặc (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; và
 - (b) Lãi của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán (i) mỗi sáu (6) tháng kể từ Ngày Phát Hành, hoặc (ii) vào ngày thanh toán khoản nợ gốc như quy định tại đoạn (a) nêu trên.
12. Hình Thức Trái Phiếu: bút toán ghi sổ, có cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam, sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.
13. Biện Pháp Bảo Đảm: Nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bởi các biện pháp bảo đảm sau:
 - (a) Công Ty TNHH Tầm Nhìn Masan sử dụng một số cổ phần thuộc sở hữu của mình trong Công Ty Cổ Phần Tài Nguyên Masan để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu; và
 - (b) Các biện pháp bảo đảm khác (nếu có).
14. Nhà Đầu Tư: cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
15. Sử Dụng Trái Phiếu: Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được tự do bán, chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và tham gia các quan hệ dân sự/thương mại khác.
16. Quyền Mua Lại Trái Phiếu Của Tổ Chức Phát Hành:
 - (i) Trước khi Trái Phiếu được niêm yết trên một sở giao dịch chứng khoán, Tổ Chức Phát Hành có thể mua lại, trong một hoặc nhiều lần vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày tròn mười hai (12) tháng kể từ Ngày Phát Hành đối với các Trái Phiếu được sở hữu bởi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận bán lại ("**Ngày Thanh Toán Trước Hạn**");

- (ii) Sau khi Trái Phiếu được niêm yết trên một sở giao dịch chứng khoán, Tổ Chức Phát Hành có thể mua Trái Phiếu trên sở giao dịch chứng khoán đó tại bất kỳ thời điểm nào sau 12 (mười hai) tháng từ Ngày Phát Hành theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và sở giao dịch chứng khoán có liên quan.
17. Phương Thức Phát Hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ thông qua phương thức bảo lãnh phát hành trên cơ sở nỗ lực tối đa theo quy định của Nghị Định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Chính Phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
18. Đăng Ký Và Niêm Yết: Một phần hoặc toàn bộ các Trái Phiếu sẽ được đăng ký với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán được công nhận tại Việt Nam theo quyết định của Chủ tịch Hội Đồng Thành Viên hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành. Khối lượng Trái Phiếu, thời gian đăng ký, niêm yết và các điều kiện cụ thể khác sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
19. Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành Và Tư Vấn Niêm Yết: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương.
20. Đại Lý Lưu Ký Trái Phiếu ban đầu: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương.
21. Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương.
22. Các Điều Kiện Khác: sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc quyết định.
23. Các Cam Kết Khác: như được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch.

IV. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn. Thông tin chi tiết về kế hoạch bố trí nguồn trả nợ được trình bày như kế hoạch dưới đây:

Năm	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Dòng tiền vào (triệu VND)		8.448	5.259	5.379	4.178	4.385
Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh		2.741	3.618	3.695	2.357	2.585
Doanh thu tài chính		49	45	50	27	143
Thay đổi vốn lưu động		(61)	(83)	(46)	115	(23)
Vay bổ sung vốn lưu động		2.038	1.680	1.680	1.680	1.680
Vay bổ sung vốn lưu động cho JV		681	-	-	-	-
Vay trung - dài hạn		-	-	-	-	-
Phát hành trái phiếu NPM 1000 tỷ		1.000	-	-	-	-
Phát hành trái phiếu MSR 2000 tỷ		2.000	-	-	-	-
Dòng tiền ra (triệu VND)		(7.377)	(5.306)	(6.436)	(1.807)	(1.807)
Dòng tiền đầu tư		(468)	368	484	532	368
Trả gốc nợ vay						
Vốn lưu động		(2.179)	(1.680)	(1.680)	(1.680)	(1.680)
Vốn trung - dài hạn		-	-	-	-	-
Trái phiếu NPM 8100 tỷ		(3.476)	(3.042)	(1.339)	-	-
Trái phiếu MSR 2000 tỷ		-	-	(2.000)	-	-
Trái phiếu NPM 1000 tỷ		-	-	(1.000)	-	-
Tắt toán BCC 1000 tỷ với TNTI		(1.000)	-	-	-	-
Trả lãi nợ vay						
Lãi vay vốn lưu động		(100)	(96)	(96)	(96)	(96)
Lãi vay bổ sung vốn lưu động cho JV		(16)	(31)	(31)	(31)	(31)
Trái phiếu NPM 8100 tỷ		(460)	(165)	(94)	-	-
Trái phiếu NPM 1000 tỷ		(49)	(98)	(98)	-	-
Trái phiếu MSR 2000 tỷ		(97)	(194)	(97)	-	-
Phân chia lợi nhuận từ BCC với TNTI		(2)	-	-	-	-
Dòng tiền tự do		1.072	(47)	(1.056)	2.371	2.578
Dòng tiền cuối kỳ	444	1.516	1.469	413	2.784	5.362

